

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH**  
**THÔN KON PIA, XÃ TU MƠ RÔNG, QUẢNG NGÃI**

| STT | Đại diện hộ gia đình<br>tham gia bầu cử<br>Trưởng thôn (chủ hộ) | Năm sinh   | Giới<br>Tính | Địa Chỉ                                         | Ghi<br>Chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------|------------|--------------|-------------------------------------------------|------------|
| 1   | A NHỎU                                                          | 03/09/1964 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 2   | Y NHỈ                                                           | 01/01/1965 | Nữ           | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 3   | A HVIM                                                          | 01/01/1944 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 4   | A MÊNH                                                          | 03/07/1970 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 5   | Y CHAK                                                          | 01/01/1959 | Nữ           | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 6   | A KNÓT                                                          | 12/01/1964 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 7   | A PHEN                                                          | 26/05/1968 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 8   | A ĐUÂN                                                          | 03/03/1968 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 9   | A THEO                                                          | 26/09/1966 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 10  | A PHET                                                          | 01/01/1971 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 11  | Y SÁU                                                           | 10/05/1958 | Nữ           | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 12  | A HỈA                                                           | 05/08/1991 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 13  | A LAI                                                           | 05/04/1968 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 14  | Y TEI                                                           | 01/01/1948 | Nữ           | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 15  | A THUẬN                                                         | 15/08/1950 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 16  | A HÔN                                                           | 01/01/1937 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 17  | A IAP                                                           | 15/04/1979 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 18  | A ĐIÊU                                                          | 04/07/1969 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 19  | Y VIK                                                           | 01/01/1939 | Nữ           | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 20  | A THỀNG                                                         | 01/01/1963 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 21  | A BUÔN                                                          | 01/01/1970 | Nam          | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 22  | Y PHEM                                                          | 10/05/1940 | Nữ           | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |
| 23  | Y NGRÉT                                                         | 01/01/1950 | Nữ           | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh<br>Quảng Ngãi |            |

|    |         |            |     |                                              |  |
|----|---------|------------|-----|----------------------------------------------|--|
| 24 | Y KLAI  | 01/01/1950 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 25 | A UN    | 14/12/1982 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 26 | Y HLEM  | 20/11/1958 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 27 | Y NOR   | 01/01/1966 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 28 | A HYÔM  | 01/01/1974 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 29 | A RIK   | 20/05/1981 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 30 | Y SÔI   | 01/01/1963 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 31 | A BI    | 05/09/1960 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 32 | Y BEA   | 02/04/1937 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 33 | A PLANG | 18/07/1960 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 34 | Y KLI   | 30/04/1940 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 35 | A HÙNG  | 16/05/1971 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 36 | A YIÊU  | 10/07/1982 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 37 | A WANG  | 15/02/1930 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 38 | Y PLÂ   | 01/01/1965 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 39 | A GÉT   | 01/01/1938 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 40 | A VĂN   | 01/01/1959 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 41 | Y KHER  | 12/10/1974 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 42 | Y LIÊN  | 26/12/1980 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 43 | A ĐOÀN  | 17/07/1968 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 44 | A DANG  | 16/05/1962 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 45 | Y MRỄ   | 01/01/1954 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 46 | Y KRÁ   | 01/01/1946 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 47 | Y THI   | 21/06/1957 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 48 | A HLEO  | 29/08/1948 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 49 | A NU    | 27/02/1968 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 50 | A HOANG | 07/09/1963 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 51 | A PHAR  | 01/01/1959 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |

|    |         |            |     |                                              |  |
|----|---------|------------|-----|----------------------------------------------|--|
| 52 | A PHUÑH | 14/11/1960 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 53 | A KENH  | 28/08/1968 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 54 | A TRIỆU | 15/10/1950 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 55 | A SUNG  | 05/07/2000 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 56 | A HMON  | 06/01/1974 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 57 | A TÔP   | 15/05/1967 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 58 | A YER   | 01/01/1962 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 59 | A ĐJÓP  | 01/01/1930 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 60 | A ĐI    | 01/01/1958 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 61 | A HRẬP  | 01/01/1948 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 62 | Y REN   | 19/05/1957 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 63 | Y DUNG  | 08/04/2004 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 64 | A ĐJAM  | 21/06/1958 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 65 | Y HMIM  | 25/08/1946 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 66 | A XAU   | 30/12/1958 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 67 | A MÔK   | 01/01/1962 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 68 | Y ĐAO   | 27/09/1968 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 69 | Y THIÊU | 15/12/1977 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 70 | Y MAR   | 03/08/1978 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 71 | Y THUM  | 01/01/1985 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 72 | Y TRINH | 01/02/1981 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 73 | A MUR   | 01/01/1982 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 74 | A DUY   | 01/01/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 75 | A NGỄA  | 18/08/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 76 | A NHUNG | 01/01/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 77 | A GLUR  | 24/01/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 78 | A SEN   | 01/01/1973 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 79 | A SÓT   | 01/01/1979 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |

|     |         |            |     |                                              |  |
|-----|---------|------------|-----|----------------------------------------------|--|
| 80  | A NGHÌN | 20/01/1981 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 81  | A PLIÊU | 01/03/1977 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 82  | Y BIER  | 01/01/1976 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 83  | Y PHIÊN | 23/12/1976 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 84  | Y XI    | 01/01/1983 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 85  | A LUK   | 01/01/1978 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 86  | A MẮT   | 10/10/1979 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 87  | A KHỎI  | 11/11/1988 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 88  | A HẤP   | 30/10/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 89  | A DÚP   | 01/12/1980 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 90  | A CHUR  | 29/04/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 91  | A GAM   | 16/03/1982 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 92  | A THIK  | 25/08/1986 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 93  | A À     | 01/01/1969 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 94  | A KHAI  | 08/04/1987 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 95  | A ĐEO   | 22/11/1976 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 96  | A HÙNG  | 25/07/1984 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 97  | A YEO   | 03/06/1984 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 98  | A KONG  | 17/10/1982 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 99  | A KRIA  | 25/01/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 100 | Y LIH   | 10/03/1988 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 101 | Y THING | 03/09/1990 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 102 | Y DIN   | 07/06/1986 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 103 | A SÁU   | 12/03/1982 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 104 | A KHU   | 08/04/1987 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 105 | A ĐIM   | 12/11/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 106 | A KAU   | 30/09/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 107 | A PHÓT  | 07/04/1986 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |

|     |         |            |     |                                              |  |
|-----|---------|------------|-----|----------------------------------------------|--|
| 108 | A PHU   | 11/10/1980 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 109 | A LIM   | 28/04/1990 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 110 | Y DO    | 01/01/1986 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 111 | A LÊ    | 29/09/1979 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 112 | Y SANG  | 01/01/1978 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 113 | A KINH  | 16/12/1988 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 114 | A QUYÊN | 07/02/1980 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 115 | A LÍCH  | 05/06/1986 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 116 | Y THIM  | 23/10/1987 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 117 | A ĐẮK   | 14/04/1982 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 118 | A MU'NH | 01/01/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 119 | A PRIN  | 31/12/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 120 | Y THIẾP | 15/04/1987 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 121 | A KIÊU  | 20/05/1987 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 122 | Y GUYÊN | 21/02/1987 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 123 | A KHĂN  | 05/05/1990 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 124 | A NIM   | 27/11/1988 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 125 | A TUI   | 06/07/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 126 | A MACH  | 18/08/1990 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 127 | A PHÁP  | 20/07/1992 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 128 | A NGÔN  | 26/04/1989 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 129 | A MOR   | 21/12/1986 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 130 | A KHIÊN | 19/08/1988 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 131 | A LÍU   | 25/06/1987 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 132 | A THEN  | 05/12/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 133 | A ĐAS   | 01/01/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 134 | A HLÀ   | 25/06/1989 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 135 | Y KHÍCH | 29/05/1991 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |

|     |          |            |     |                                              |  |
|-----|----------|------------|-----|----------------------------------------------|--|
| 136 | Y NHIR   | 01/01/1961 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 137 | A THAR   | 02/09/1989 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 138 | Y HLUI   | 27/08/1994 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 139 | A LEM    | 28/04/1978 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 140 | A THƯƠNG | 02/07/1990 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 141 | A THEO   | 17/02/1983 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 142 | A ĐÔNG   | 20/10/1989 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 143 | Y ÔM     | 14/12/1989 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 144 | Y HÀ     | 29/05/1995 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 145 | A KHUNG  | 28/08/1990 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 146 | A VẾT    | 23/08/1987 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 147 | A ĐĨA    | 10/12/1994 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 148 | Y BÊ     | 13/07/1992 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 149 | A THUA   | 12/04/1995 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 150 | A ĐỘI    | 30/01/1995 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 151 | A NHUAK  | 11/06/1988 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 152 | A GỜ     | 24/01/1994 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 153 | Y NGỌC   | 25/09/1997 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 154 | Y QUYẾT  | 15/05/1998 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 155 | A KAM    | 18/10/1994 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 156 | A CHÃ    | 13/04/1991 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 157 | A SIÓP   | 06/08/1985 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 158 | A HỌC    | 26/02/1991 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 159 | A DIN    | 10/08/1994 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 160 | A NHẬT   | 25/12/1996 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 161 | A THIỆN  | 15/10/1999 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 162 | A ĐÔ     | 16/03/1996 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 163 | A TUM    | 13/03/1997 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |

|     |              |            |     |                                              |  |
|-----|--------------|------------|-----|----------------------------------------------|--|
| 164 | A DŨNG       | 18/04/1998 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 165 | A EN         | 25/12/1987 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 166 | Y NHEO       | 09/03/1986 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 167 | A THEO       | 21/11/1997 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 168 | Y HĂNG       | 01/01/1969 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 169 | Y GỄ         | 01/01/1960 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 170 | A BOK        | 01/01/1953 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 171 | A NẢN        | 28/04/1990 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 172 | A LỮ         | 19/01/1992 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 173 | A HỆNH       | 30/07/1997 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 174 | A GIN        | 02/09/1995 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 175 | A PHING      | 15/03/1997 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 176 | A HẬU        | 06/06/1995 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 177 | Y ĐIM        | 12/11/1990 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 178 | A ĐIỆP       | 15/07/1991 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 179 | A KHÔN       | 05/02/1995 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 180 | ĐINH VĂN HẢI | 30/03/1993 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 181 | LÊ QUỐC HÙNG | 08/08/1987 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 182 | A NỜ         | 17/09/1998 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 183 | Y PHÔI       | 28/03/1995 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 184 | A LY         | 30/11/1995 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 185 | A ĐẠI        | 16/03/2001 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 186 | A THAO       | 25/02/2003 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 187 | A HENG       | 02/02/2001 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 188 | Y CHUÔNG     | 05/05/1997 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 189 | A HDUN       | 26/06/2002 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 190 | Y KHI        | 13/12/2001 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 191 | Y KHUK       | 17/03/1999 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |

|     |                |            |     |                                              |  |
|-----|----------------|------------|-----|----------------------------------------------|--|
| 192 | A MU           | 07/03/1994 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 193 | NGUYỄN ĐỨC HUY | 09/09/1984 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 194 | A HÔN          | 20/06/2001 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 195 | A KẠO          | 22/06/1997 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 196 | A PHONG        | 01/11/1999 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 197 | Y LÍNH         | 25/11/2003 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 198 | A LUYỆN        | 24/08/2002 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 199 | A THAY         | 11/09/1990 | Nam | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |
| 200 | Y NGỌC KHING   | 12/02/2005 | Nữ  | Thôn Kon Pia, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi |  |

Tổng số hộ gia đình trong danh sách: 200 người.

Danh sách này được lập:.....tháng.....năm 2026

**TRƯỞNG THÔN**